

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠ HUOAI
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày 19-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lập
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hữu Vĩnh
Ông Cao Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Quyên, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Mộng Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng V, tên gọi khác: *Cu H*; sinh năm 1985 tại tỉnh Đồng N; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn B, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Hoàng H, sinh năm 1954 và con bà Hoàng Kim Ph, sinh năm 1956.

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 536/2007/HSST ngày 05/06/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Hoàng V 03 (ba) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”, đến ngày 17/8/2007 Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận – thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Hoàng V 03 (ba) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2007/HSST, tổng hợp hình phạt phải chấp hành là 06 (sáu) năm tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Tuy nhiên, đến nay chưa thi hành xong phần bồi thường dân sự và hình phạt bổ sung nên chưa được xóa án tích theo quy định của pháp luật.

Tiền sự: Không.

Về nhân thân:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2012/HSST ngày 12/04/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt Hoàng V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật.

+ Ngày 26/01/2016 Công an huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16 đối với Hoàng V về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, mức phạt tiền là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) đã chấp hành xong quyết định này.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp bắt tạm giam từ ngày 18/10/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

2. Họ và tên: Nguyễn L L, tên gọi khác: *Bình T*; sinh năm 1980 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và con bà Trần Thị Ánh T (đã chết); vợ Nguyễn Thị V, sinh năm 1980; có 06 con lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/HSST ngày 28/09/1997 của Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng, xử phạt Nguyễn L L 09 (chín) tháng tù về tội “*Cướp tài sản công dân*” đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2005/HSST ngày 13/05/2005 của Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng,

xử phạt Nguyễn L L 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2013/HSST ngày 17/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, xử phạt Nguyễn L L 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

3. Họ và tên: Nguyễn Đoàn Thanh N, tên gọi khác: *Nh*; sinh năm 1981 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1950 và con bà Đoàn Thị Mỹ Phương Ch, sinh năm 1957. Hiện cư trú tại: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; vợ Phan Thị H, sinh năm 1985; có 02 con lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 27-4-2021 đến ngày 30-11-2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại (*có mặt*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1950; nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai (*có mặt*).

Người làm chứng:

1. Anh Lê Văn H, sinh năm 1978; nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Lâm Đồng (*có mặt*).

2. Chị Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1997; nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Lâm Đồng (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 27/04/2021, Công an huyện Đa Huoai phối hợp Công an thị trấn Madaguôi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Đoàn Thanh N (*Nh*) và Nguyễn L L (*L*) tại phòng nghỉ số 02 thuộc Trạm dừng chân Nam Hữu ở Tổ dân phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Lâm Đồng. Tại thời điểm bắt quả tang, lực lượng Công an đã tiến hành thu giữ và niêm phong các đồ vật sau: 02 (*hai*) bịch nylon màu trắng bên trong chứa chất màu trắng (nghỉ là chất ma túy); 01 (*một*) bịch nylon màu trắng bên trong chứa chất ở dạng viên nén hình mặt khỉ màu cam (nghỉ là chất ma túy), 02 (*hai*) bịch nylon bên trong không có gì và trên mặt đĩa sứ màu trắng còn một lượng nhỏ chất ở dạng màu trắng (nghỉ là chất ma túy). Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ nhiều dụng cụ, đồ vật và tài sản khác tại phòng nghỉ số 2 của Nh và L để phục vụ công tác điều tra (*các bút lục số 52-55; 56-60; 65-67; 69-71*).

Tại Cơ quan điều tra Nh và L khai nhận: Do nghiện và cần ma túy để sử dụng nên vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/04/2021, Nh dùng điện thoại có gắn số sim 0965371637 gọi điện cho Cu H ở khu vực Đèo Chuối thuộc Tổ dân phố A, thị trấn B, huyện C hỏi mua 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) để sử dụng, Cu H đồng ý bán. Sau đó, Nh điều khiển xe máy biển số 60B3 – 40362 đi lên nhà Cu H. Khi đến nhà Cu H, Nh đưa tiền 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) cho Cu H để mua ma túy. Do không liên lạc được với L nên Nh đã nhờ Cu H gọi điện thoại cho L đi lên nhà Cu H để đi sử dụng ma túy chung cùng Nh. Một lúc sau, L điều khiển xe máy biển số 60H6 – 7691 đi đến nhà Cu H để gặp Nh. Tại nhà Cu H có mặt Nh, L thì Nh và Cu H đều nói cho L biết việc Nh vừa mua của Cu H 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) ma túy các loại, rồi Nh nói Cu H đưa ma túy cho L cầm giữ, lúc này Cu H đưa cho L một túi bao da màu xanh và nói với L là: “*anh Bình T ơi, ở bên trong túi bao da màu xanh này em có để các gói ma túy các loại và một số dụng cụ dùng để sử dụng ma túy mà anh Nh vừa mua của em với số tiền 3.000.000đ, anh Bình T cầm lấy nè*”. Sau đó, L bỏ túi bao da màu xanh mà Cu H đã đưa này vào bên trong túi quần Jean bên trái phía trước mà L đang mặc trên

người rồi cùng Nh mỗi người đi một xe máy lên thuê phòng nghỉ số 02 thuộc Trạm dừng chân Nam H ở Tổ dân phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Lâm Đồng để cả hai cùng sử dụng ma túy. Sau khi thuê được phòng nghỉ số 02, Nh và L vào bên trong phòng để cùng nhau sử dụng ma túy, để có đầy đủ dụng cụ sử dụng ma túy L chủ động đi vào bên trong nhà vệ sinh của phòng nghỉ số 02 tháo gỡ một tấm kính màu đen rồi L đặt lên trên giường ngủ, rồi Nh đưa cho L số tiền 10.000đ (*mười nghìn đồng*) đi mua một chai nước ngọt nhãn hiệu STING, loại chai nhựa 330ml, mục đích dùng làm công cụ để sử dụng ma túy, L đổ hết nước ngọt ở trong chai STING này ra rồi L đổ nước lã vào trong chai. Do thiếu một số dụng cụ dùng để sử dụng ma túy nên Nh gọi điện cho Cu H mượn một chiếc đĩa sứ màu trắng, một chiếc loa phát nhạc và một chiếc máy chiếu sáng laser kèm theo dây điện, khoảng 20 phút sau Cu H đem các dụng cụ này lên cho Nh và L mượn rồi Cu H đi về. L lấy túi bao da màu xanh ra và đổ toàn bộ các gói ma túy cùng một số dụng cụ dùng để sử dụng ma túy ở bên trong bao da màu xanh này ra chiếc đĩa sứ màu trắng thấy có tổng cộng 05 (*năm*) bịch nylon màu trắng trong đó có 03 (*ba*) bịch nylon bên trong chứa ma túy ở dạng màu trắng, 01 (*một*) bịch nylon bên trong chứa ma túy ở dạng viên nén hình mặt khi màu cam, 01 (*một*) bịch nylon bên trong không có gì, một quẹt ga tự chế màu xanh, một tấm nhựa có chữ PHGLOCK, một nắp vặn màu đỏ được gắn các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy. Đến 00 giờ 30 phút ngày 27/04/2021, khi Nh và L đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đa Huoai phối hợp với Công an thị trấn Mađaguôi bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật (*các bút lục số 146a – 149; 151-182; 194-231; 272-274; 275-277*).

Tại bản Kết luận giám định số 429/GĐ-PC09 ngày 03/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- *Phong bì 01*: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong một đoạn ống hút nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0107g (*không thấy không một không bảy gam*), loại Ketamine.

- *Phong bì 02*:

+ Mẫu tinh thể (M2) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3268g (*không thấy ba hai sáu tám gam*), loại Ketamine.

+ Mẫu tinh thể (M3) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4619g (*không thấy bốn sáu một chín gam*), loại Methamphetamine.

+ Mẫu viên nén màu cam (M4) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3860g (*không thấy ba tám sáu không gam*), loại MDMA.

Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày

15/5/2018 của Chính phủ; MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ (các bút lục số 94-95; 96-97)

Ngày 23/09/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng ra Bản kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố số 24 và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án sang Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng đề nghị truy tố bị cáo Nh và bị cáo L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngày 14/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai ra Quyết định trả hồ sơ vụ án để điều tra bổ sung số 01/QĐ-VKS-ĐH theo điểm c khoản 1 Điều 245 Bộ luật tố tụng hình sự, yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đạ Huoai khởi tố Hoàng V (Cu Hồ) về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 251 BLHS.

Ngày 18 tháng 10 năm 2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đạ Huoai đã ra Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự số 02 đối với Hoàng V về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự (các bút lục số 287; 325; 327; 338).

Ngày 18/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đạ Huoai tiến hành khám xét chỗ ở của Hoàng V (V) tại Tổ dân phố A, thị trấn B, huyện Đạ Huoai phát hiện và tạm giữ: 01 (một) gói nylon màu trong suốt, kích thước 9.5cm x 6cm, được bịt kín, miệng gói có viền màu đỏ, ở bên trong chứa chất ở dạng màu trắng nghi là chất ma túy; 01 (một) gói nylon được bịt kín ở bên trong gồm có: 01 (một) gói nylon màu trắng được bịt kín, kích thước 8.5cm x 5.5cm, ở bên trong chứa chất ở dạng rắn màu trắng nghi là chất ma túy; 01 (một) gói nylon màu trắng được bịt kín, kích thước 6cm x 4cm ở bên trong gồm có: 01 (một) viên nén màu hồng hình quả dâu nghi là chất ma túy, 01 (một) gói nylon màu trắng được bịt kín, kích thước 3.1cm x 2.6cm, ở bên trong chứa chất ở dạng bột màu trắng nghi là chất ma túy, 01 (một) gói nylon màu trắng được bịt kín, kích thước 2.6cm x 2.7cm, ở bên trong chứa chất ở dạng rắn màu trắng xanh nghi là chất ma túy, 01 (một) gói nylon màu trắng được bịt kín, kích thước 2.4cm x 1.7cm, ở bên trong chứa một viên nén màu vàng nghi là chất ma túy. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ nhiều tang vật khác liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của V để phục vụ công tác điều tra (các bút lục số 346; 349-354; 355; 358-361; 362-363).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra V đã khai nhận: Nguồn gốc 01 (một) gói nylon màu trong suốt, kích thước 9.5cm x 6cm, được bịt kín, miệng gói có viền màu đỏ, ở bên trong chứa chất ở dạng màu trắng là chất ma túy ở trên là do bị cáo mua vào khoảng tháng 03 năm 2021 của một “*người đàn ông*” không quen biết trên địa bàn thị trấn Đạ M, huyện Đạ Huoai với giá 500.000 đồng để về sử dụng, sau khi sử dụng còn lại một ít thì cất giấu ở bên trong phòng khách của nhà V để khi nào cần V sẽ lấy ra sử dụng. Còn 01 (một) gói nylon được bịt kín ở bên trong gồm có: 01 (một) gói nylon màu trắng được bịt kín, kích thước 8.5cm

x 5.5cm, ở bên trong chứa chất ở dạng rắn màu trắng là chất ma túy, 01 (một) gói nylon màu trắng được bịt kín, kích thước 6cm x 4cm ở bên trong gồm có: 01 (một) viên nén màu hồng hình quả dâu là chất ma túy, 01 (một) gói nylon màu trắng được bịt kín, kích thước 3.1cm x 2.6cm ở bên trong chứa chất ở dạng bột màu trắng là chất ma túy, 01 (một) gói nylon màu trắng được bịt kín, kích thước 2.6cm x 2.7cm, ở bên trong chứa chất ở dạng rắn màu trắng xanh là chất ma túy, 01 (một) gói nylon màu trắng được bịt kín, kích thước 2.4cm x 1.7cm ở bên trong chứa một viên nén màu vàng là chất ma túy là do người bạn tên Bi ở thành phố Bảo Lộc gửi vào ngày 13/10/2021 nhưng V không biết họ tên, địa chỉ, căn cước nhân thân lai lịch cụ thể của Bi (các bút lục số 505- 510; 522-529; 423-437; 438-475; 534-537).

- Theo Kết luận giám định số 1370/GĐ-PC09 ngày 27/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng đã có kết luận:

Phong bì 01: Mẫu chất bột (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0751g (*không thấy không bảy năm một gam*), loại Ketamine.

Phong bì 02:

+ Mẫu tinh thể (M2) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 8,9626g (*tám thấy chín sáu hai sáu gam*), loại Ketamine.

+ Mẫu viên nén màu hồng (M3) đựng trong một gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3572g (*không thấy ba năm bảy hai gam*), loại MDMA.

+ Mẫu chất bột màu xám (M4) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1000g (*không thấy một không không không gam*), loại Ketamine.

+ Mẫu các mảnh viên nén và chất bột màu xanh (M5) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4817g (*không thấy bốn tám một bảy gam*), loại MDMA.

+ Mẫu viên nén màu vàng (M6) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định có khối lượng 0,4178g (*không thấy bốn một bảy tám gam*) không phải là ma túy.

Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. (các bút lục số 368-369; 370-371).

* Về vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra đã thu:

- 1,1854g (*một thấy một tám năm bốn gam*), quá trình giám định đã sử dụng cho công tác giám định và lưu mẫu đối chứng, còn lại 0,9121g (*không thấy chín một hai một gam*) kèm theo bao gói vật chứng trước giám định được niêm phong. Đây là các chất ma túy thu giữ được tại phòng nghi số 02 của Nh và L.

- 10,3944g (*mười thấy ba chín bốn bốn gam*), thu giữ tại nhà của V, quá trình giám định đã sử dụng cho công tác giám định và lưu mẫu đối chứng,

còn lại 8,4420g (*tám phẩy bốn bốn hai mươi gam*) kèm theo bao gói vật chứng trước giám định được niêm phong.

- 01 (*một*) tấm kính màu đen, kích thước 60cm x 80cm x 0,3cm.

- 01 (*một*) chai nhựa nhãn hiệu STING, có một nắp vặn màu đỏ được đục hai lỗ tròn (một lỗ được cắm một ống hút nhựa màu xanh trắng thông hai đầu, một lỗ được cắm một ống thủy tinh - đầu ống thủy tinh hình bầu dục – cuối ống thủy tinh được gắn một đoạn ống nhựa và được cắm vào bên trong chai STING).

- 01 (*một*) chiếc đĩa sứ màu trắng, đường kính 26cm.

- 01 (*một*) tấm nhựa có chữ PHGLOCK, kích thước 8.5cm x 5.5cm.

- 01 (*một*) quẹt ga tự chế màu xanh.

- 01 (*một*) gói nylon màu trắng viền mép trên màu xanh, kích thước 3.5cm x 2.5cm. Bên trong không có gì.

- 01 (*một*) gói nylon màu trắng viền mép trên màu xanh, kích thước 2.5cm x 2cm. Bên trong không có gì.

- 01 (*một*) tờ tiền mệnh giá 10.000đ (*mười nghìn đồng*).

- 01 (*một*) bao da màu xanh, kích thước 18cm x 9cm. Một đầu rỗng, bên trong không có gì.

- 01 (*một*) loa phát nhạc, có chữ JBL, hình trụ tròn, cao 16.5cm, đường kính 6cm.

- 01 (*một*) bộ phận máy chiếu sáng có chữ LASER SHOW SYSTEM, có quai xách, kích thước 23cm x 16.5cm x 8.5cm, có gắn một đoạn dây điện màu đen dài 113cm.

- 01 (*một*) đoạn dây điện màu vàng nối màu đen dài 2.38m.

- 01 (*một*) giấy phép lái xe số E765948, mang tên Nguyễn Đoàn Thanh N.

- Số tiền 390.000đ (*ba trăm chín mươi nghìn đồng*) của Nguyễn Đoàn Thanh N.

- 01 (*một*) điện thoại di động, hiệu Oppo, màu xanh, màn hình cảm ứng, gắn sim số thuê bao 0965371637 của Nguyễn Đoàn Thanh N.

- 01 (*một*) tấm đá hoa cương màu đen hình chữ nhật, kích thước 43cm x 29cm x 2cm.

- 01 (*một*) hộp giấy màu đen (hình hộp chữ nhật), kích thước 18cm x 13cm x 3.5cm, loại kéo ra đẩy vào.

- 30 (*ba mươi*) gói nylon màu trắng trong suốt, miệng gói có viền màu xanh, kích thước 3cm x 2.5cm.

- 01 (*một*) chiếc bàn gỗ bốn chân, kích thước 30cm x 30cm x 10cm; 01 (*một*) chiếc bàn gỗ bốn chân, kích thước 30cm x 30cm x 10cm; 01 (*một*) chiếc

bàn gỗ hai chân, kích thước 32cm x 25cm x 13cm; 01 (một) tấm kính, kích thước 37cm x 25cm.

- 01 (một) bình thủy tinh trong suốt, cao 19cm, ở phía dưới đáy bình có dán một miếng kính màu đen hình tròn đường kính 5.5cm, ở phía trên bình thủy tinh được gắn một đoạn ống hút nhựa màu đỏ - màu tím dài 31cm, ở bên trong bình được gắn một ống thủy tinh trong suốt (ở phía cuối ống thủy tinh này được gắn một đoạn ống hút nhựa màu đỏ - trắng ở phía cuối được cắt toe đầu), ở phía trên đầu bình thủy tinh được gắn một dụng cụ màu đen mềm.

- 01 (một) bình nhựa màu trong suốt, hình hồ lô, cao 11.5cm, ở trên thân bình được buộc một sợi dây màu đỏ, ở phía trên đầu bình được gắn vặn một nắp chai nhựa màu đỏ, ở phía trên nắp chai này được đục hai lỗ tròn gồm: Một lỗ được cắm một đoạn ống hút nhựa màu xanh tím nối nhau dài 15cm và một lỗ được cắm một ống thủy tinh trong suốt sâu vào bên trong bình (ở phía trên đầu ống thủy tinh này loe rộng hình tròn có một lỗ thông, ở phía cuối ống thủy tinh này được gắn một đoạn ống hút nhựa màu đỏ - trắng).

- 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt dài 20cm, bên trong rỗng, ở phần đầu loe hình tròn có một lỗ tròn.

- 01 (một) đèn điện tự chế.

- 01 (một) hộp giấy màu đen hình hộp chữ nhật, kích thước 14.5cm x 7cm x 3.5cm, ở phía ngoài mặt trên của hộp ghi chữ “Kẹo – Ke”.

- 01 (một) cân tiểu L, hình bao thuốc lá, nhãn hiệu Manlloro, loại gấp, kích thước 9cm x 5.5cm.

- 01 (một) hộp nhựa màu vàng, kích thước 24.5cm x 19cm x 15cm, gồm có bốn ngăn.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, bên trong gắn hai sim có số thuê bao: Sim1: 0965708183 – Sim 2: 0359801419 của Hoàng V.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 plus, màu đen, màn hình cảm ứng, số seri: F2LNW88HG5QM, số IMEI: 355876062542547, bên trong gắn sim số thuê bao: 0907661414 của Hoàng V.

- 01 (một) cân tiểu L màu xám, không có nhãn hiệu, không gắn pin, kích thước 12cm x 6.5cm.

- 01 (một) hộp giấy hình hộp chữ nhật, màu trắng, kích thước 16cm x 14cm x 3cm.

- 01 (một) túi da màu đen miệng kiểu dây rút, nhãn hiệu aweiR, kích thước 11.5cm x 9cm.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án huyện Đạ Huoai đang tạm giữ để chờ xử lý.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, màn hình cảm ứng. V khai của một người đàn ông tên Bảo không rõ căn cước nhân thân, địa chỉ

gửi bị cáo vào ngày 10/10/2021. Vì vậy cần giao lại cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với các phương tiện thu giữ gồm:

- 01 (một) xe máy biển số 60B3 – 40362 kèm theo 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn T – Sinh năm: 1950 – Địa chỉ: Phú Lâm 01, Phú S, Tân Ph, Đồng Nai. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Văn T, ông T không biết việc bị cáo Nh lấy xe đi mua ma túy để sử dụng. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đạ Huoai đã trả lại tài sản trên cho ông T.

- 01 (một) xe máy biển số 60H6 – 7691 Cơ quan điều tra đã tiến hành biện pháp ủy thác điều tra và xác minh nhằm xác định chủ sở hữu hợp pháp nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, cần giao lại cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cáo trạng số 01/CT-VKS-ĐH ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai để xét xử các bị cáo Nguyễn Đoàn Thanh N, Nguyễn L L, Hoàng V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; bị cáo Hoàng V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Các bị cáo Nh, L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật như cáo trạng đã nêu, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký Tòa án.

- Riêng bị cáo V chỉ thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà cơ quan tiến hành tố tụng đã điều tra, truy tố thì bị cáo không thừa nhận và cho rằng bị cáo không phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký Tòa án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T (ông T) trình bày: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra vụ án thu giữ của bị cáo Nh 01 xe máy biển kiểm soát 60B3-40362 nhưng sau đó cơ quan điều tra đã xác định chiếc xe nói trên là của ông nên đã trả lại, ông đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về tài sản.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung hay ý kiến gì khác. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tuyên bố tội danh và mức hình phạt:

+ Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đoàn Thanh N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn L L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng V phạm các tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; xử phạt bị cáo từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo V phải chấp hành hình phạt chung từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự vật chứng là công cụ, phương tiện mà các bị cáo phạm tội và không còn giá trị sử dụng hoặc tài sản thu nhưng không còn giá trị, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự vật chứng là công cụ, phương tiện có liên quan để các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội còn có giá trị, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước

+ Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự vật chứng thu giữ nhưng không liên quan đến việc phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp .

Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng “*Người đàn ông*” là người đã bán ma túy cho V tại khu vực Bà G và đối tượng tên là “*B*” là người trực tiếp gửi ma túy cho bị cáo theo như lời khai của bị cáo. Hiện nay Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh, khi nào bắt được sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, màn hình cảm ứng. V khai của một người đàn ông tên Bảo không rõ căn cước nhân thân, địa chỉ gửi bị cáo vào ngày 10/10/2021. Hiện cơ quan điều tra đang tạm giữ, vì vậy cần giao lại cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định pháp luật.

- 01 (một) xe máy biển số 60H6 – 7691 Cơ quan điều tra đã tiến hành biện pháp ủy thác điều tra và xác minh nhằm xác định chủ sở hữu hợp pháp nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, cần giao lại cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Về số tiền thu lợi bất chính: Đối với số tiền 3.000.000 đ (*ba triệu đồng*) là số tiền mua bán ma túy giữa bị cáo V và bị cáo Nh, đây là số tiền mà V thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo V phải nộp lại để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên đề nghị Hội đồng xét xử phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 294, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tuy nhiên thấy rằng các bị cáo là người nghiện ma túy; không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về kiến nghị với Hội đồng xét xử: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó xác định các Cơ quan tiến hành tố tụng; các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng:

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ người làm chứng chị Hoàng Thị Thu H đến tòa làm chứng tại phiên tòa sơ nhưng chị Hà vắng mặt không lý do, việc vắng mặt chị Hà không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với các bị cáo. Do vậy, căn cứ vào 293 của Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] Về xác định tội danh:

[3.1] Đối với các bị cáo Nh và L: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định:

Vào tối ngày 26/04/2021, Nh đã mua của V (Cu H) 3000.000đ (*ba triệu đồng*) ma túy. Sau đó Nh nhờ V gọi điện cho L lên nhà V để cùng sử dụng ma túy với Nh,

tuy nhiên sau đó Nh và L cùng đi thuê phòng nghỉ số 02 của Trạm dừng chân Nam H ở Tổ dân phố A, thị trấn B, huyện Đa Huoai để sử dụng ma túy. Khi Nh và L đang sử dụng số ma túy này thì bị lực lượng Công an huyện Đa Huoai phối hợp Công an thị trấn Madaguôi bắt quả tang thu giữ tổng khối lượng ma túy là 1,1854g (*một phẩy một tám năm bốn gam*), trong đó: Ma túy loại Ketamine có khối lượng là 0,3375g (*không phẩy ba ba bảy năm gam*), ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,4619g (*không phẩy bốn sáu một chín gam*), ma túy loại MDMA có khối lượng 0,3860g (*không phẩy ba tám sáu không gam*). Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm chỉ xác định được mục đích các bị cáo mua ma túy là để tàng trữ, sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích bán cho người khác kiếm lời, trong khi đó các cơ quan tiến hành tố tụng cũng không chứng minh được các bị cáo có hành vi bán lại cho người khác để kiếm lời.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nh và L đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3.2] Đối với bị cáo V:

- Về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”:

Đối với bị cáo V thì trong giai đoạn điều tra, truy tố thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, việc cơ quan điều tra khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo là đúng, cụ thể như sau: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo Nh và L. Quá trình điều tra, cơ quan tiến hành tố tụng nhận thấy trong vụ án có đối tượng V (Cu H) có dấu hiệu tội phạm. Do vậy, ngày 18/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đa Huoai tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của V - tại Tổ dân phố A, thị trấn B, huyện Đa Huoai đã phát hiện và thu giữ của V tổng khối lượng 10,3944g (*mười phẩy ba chín bốn bốn gam*). Qua giám định ma túy có tổng khối lượng là 9,9766g (*chín phẩy chín bảy sáu sáu gam*) còn 0,4178g (*không phẩy bốn một bảy tám gam*) không phải là ma túy, trong đó ma túy loại Ketamine là 9,1377g (*chín phẩy một ba bảy bảy gam*), ma túy loại MDMA là 0,8389g (*không phẩy tám ba tám chín gam*). Đồng thời tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo cũng thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật.

- Về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*”:

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy với các bị cáo Nh và L vào tối ngày 26 tháng 4 năm 2021 mà Cơ quan điều tra đã điều tra, truy tố thì bị cáo không thừa nhận và không nhận tội về hành vi này. Tuy nhiên, căn cứ vào kết quả thẩm vấn tại phiên tòa sơ thẩm, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo V thì thấy rằng:

+ Bị cáo thừa nhận giữa bị cáo và các bị cáo Nh, L có sự quen biết nhau từ trước và khẳng định từ trước đến nay giữa các bị cáo không có mâu thuẫn gì với nhau. Đồng thời bị cáo cũng khẳng định chính xác vào tối ngày 26/4/2021 bị cáo Nh có đến nhà bị cáo, sau đó chính bị cáo có gọi điện cho đối tượng là S nhờ S chuyển điện thoại để bị cáo nói chuyện với L và sau đó L cũng có mặt tại nhà bị cáo. Bị cáo cho rằng bị cáo Nh tự tìm đến nhà bị cáo để rủ bị cáo sử dụng ma túy nhưng bị cáo từ chối không tham gia sử dụng ma túy và cũng không bán ma

túy cho Nh. Trong khi đó, cả bị cáo Nh và L đều khẳng định là vào tối ngày 26/4/2021 vì có nhu cầu sử dụng ma túy và biết V bán ma túy nên Nh mới liên lạc với V để hỏi mua ma túy, lời khai của Nh là phù hợp với lời khai của L. Đồng thời kết quả giám định loại ma túy mà Nh và L sử dụng là phù hợp với tang vật thu giữ khi Công an bắt quả tang Nh và L đang sử dụng tại phòng nghỉ số 2 trạm dừng chân Nam H và phù hợp với vật chứng thu giữ tại nhà bị cáo (loại Ketamine và loại MDMA).

+ Quá trình điều tra cơ quan điều tra ngay từ ban đầu. Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai để làm căn cứ giải quyết vụ án, cũng như để làm căn cứ tiếp tục mở rộng công tác điều tra thì thấy rằng các lời khai của Nh và L là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như: Công tác nhận dạng người phạm tội qua hình ảnh, biên bản nhận dạng nơi xảy ra hành vi vi phạm.

+ Qua trích xuất dữ liệu từ điện thoại của bị cáo thì thấy rằng dữ liệu còn lại trong máy điện thoại trong khoảng thời gian từ tháng 05 đến tháng 10 năm 2021 bị cáo có nhắn tin cho các đối tượng bên ngoài xã hội (*không rõ nhân thân và lai lịch*) với các nội dung thể hiện có việc bị cáo mua, bán ma túy. Chứng cứ này được bị cáo khẳng định là có thật ngay tại phiên tòa sơ thẩm.

+ Về tang vật (*chất ma túy*) thu giữ khi bắt các bị cáo Nh, L tại phòng nghỉ số 2 trạm dừng chân Nam H và vật chứng (*chất ma túy*) thu giữ tại nhà bị cáo là hoàn toàn phù hợp với nhau.

Trong khi đó, trong suốt quá trình điều tra- truy tố - xét xử và ngày tại phiên tòa bị cáo không nhận tội với một lý do duy nhất là “*không có chứng cứ nào trực tiếp thể hiện bị cáo bán ma túy cho Nh*”. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa sơ thẩm căn cứ vào kết quả thẩm vấn đối chiếu với các tài liệu có được trong hồ sơ vụ án, xét lời khai của bị cáo là có nhiều mâu thuẫn và không hợp lý cụ thể:

+ Tại phiên tòa bị cáo khẳng định bị cáo Nh từ trước đến nay chưa từng đến nhà bị cáo và tối ngày 26/4/2021 khi Nh lên nhà bị cáo thì chính bị cáo là người chỉ đường để Nh biết mà tìm đến. Tuy nhiên, khi Cơ quan bắt Nh thì ngay lời khai ban đầu Nh đã khai rõ về vị trí nhà, vị trí nơi xảy ra việc mua bán ma túy giữa bị cáo V và bị cáo Nh, căn cứ vào lời khai này cơ quan điều tra đã tiến hành mô tả lại vị trí ngôi nhà, vị trí nơi xảy ra hành vi vi phạm... là hoàn toàn phù hợp.

+ Bị cáo khai là có sử dụng ma túy và nghiện ma túy ở mức độ nhẹ (*bị cáo khai vài tuần mới sử dụng một lần*). Tuy nhiên, qua khám xét tại nhà bị cáo thì cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ rất nhiều tang vật, vật chứng có liên quan đến việc sử dụng và mua bán ma túy, trong khi đó bị cáo không giải thích được lý do vì sao trong nhà bị cáo lại có nhiều vật dụng có liên quan đến việc sử dụng và mua bán ma túy.

+ Bị cáo cho là Cơ quan điều tra khởi tố về hành vi mua bán ma túy là không đúng và bị cáo không có tội nhưng suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo cũng không kêu oan, không khiếu nại về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

+ Mặt khác, bị cáo cho rằng số ma túy phát hiện tại nhà bị cáo là bị cáo mua của một người đàn ông và do đối tượng Bì gửi nhưng bị cáo không chứng minh được lời khai nhận của bị cáo là có thật. Bị cáo khai tàng trữ ma túy là chỉ để sử dụng trong khi đó tại tòa khi thẩm vấn thì bị cáo khẳng định là có việc bị cáo đã từng bán ma túy cho người khác.

Từ những đánh giá phân tích như trên cho thấy việc cơ quan tiến hành tố tụng khởi tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy là đúng pháp luật và không oan sai. Như vậy, hành vi của bị cáo V đã phạm vào các tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Vì vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Huoai truy tố các bị cáo tại cáo trạng số 01/CT-VKS-ĐH ngày 28-12-2021 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy (*Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*) gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Bản thân các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, song bị cáo vẫn cố ý thực hiện chỉ vì nhằm thỏa mãn cho Nh cầu bản thân; nhằm thu lợi bất chính. Hành vi này nếu không bị ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều tệ nạn xã hội cũng như các tội phạm khác phát sinh. Do vậy, Hội đồng xét xử cần thiết phải ra một bản án nghiêm khắc phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo L, V là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu (*nhều lần phạm tội bị Tòa án xét xử*) nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, mà tiếp tục sa vào con đường nghiện ngập nên Hội đồng xét xử cũng cần xem xét khi lượng hình.

Riêng đối với bị cáo Nh cũng là người nghiện ma túy, tuy nhiên so với các bị cáo L và V thì bị cáo Nh có nhân thân tốt, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: Các bị cáo Nh và L tàng trữ tổng khối lượng ma túy là 1,1854g (*một phẩy một tám năm bốn gam*), trong đó: Ma túy loại Ketamine có khối lượng là 0,3375g (*không phẩy ba ba bảy năm gam*), ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,4619g (*không phẩy bốn sáu một chín gam*), ma túy loại MDMA có khối lượng 0,3860g (*không phẩy ba tám sáu không gam*).

nên các bị cáo Nh và L nên phải bị xét xử theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo V tàng trữ tổng khối lượng là 9,9766g (*chín phẩy chín bảy sáu sáu gam*), trong đó ma túy loại Ketamine là 9,1377g (*chín phẩy một ba bảy bảy gam*), ma túy loại MDMA là 0,8389g (*không phẩy tám ba tám chín gam*). Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho các bị cáo Nh và L nên phải bị xét xử theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 và theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nh, L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Riêng bị cáo V chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục vi phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình Điều tra - truy tố - xét xử các bị cáo Nh và L có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo V trong quá trình Điều tra - truy tố thì không nhận tội đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn công khai Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo có hành vi bán ma túy cho bị cáo Nh vào tối ngày 26/4/2021. Do bị cáo không thành khẩn khai báo nên không áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Riêng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo vẫn có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Nh hiện nay đang mắc bệnh trầm cảm nặng nên được cơ quan tố tụng thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh và được gia đình điều trị, chăm sóc. Mặt khác, bị cáo sinh ra trong gia đình cách mạng có bà cố nội là cụ Đinh Thị N được Nhà nước phong tặng Bà mẹ Việt Nam anh Hùng và có ông Lê Văn Ng là ông cố ngoại được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng 3. Do vậy, cần áp dụng thêm cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Đánh giá mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội của từng bị cáo để xem xét quyết định hình phạt thì thấy rằng:

Đối với bị cáo V là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử nhiều lần về các tội “*Cướp giật tài sản*”, từng bị xử phạt hành chính về “*Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bản thân bị cáo đang có tiền án chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục vi phạm với lỗi cố ý. Cùng một lúc bị cáo phạm nhiều tội khác nhau có liên quan đến ma túy. Điều này thể hiện bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém. Do vậy, mức án của bị cáo phải nghiêm khắc nhất. Bị cáo phạm nhiều tội do vậy khi xét xử từng tội Hội đồng xét xử sẽ

quyết định từng tội danh và tổng hợp hình phạt chung của các tội theo quy định tại khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tương tự như bị cáo V, bị cáo L đã từng bị Tòa án xét xử nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu sửa bản thân là lại tiếp tục sa vào con đường nghiện ngập. Khi được Nh gọi đi sử dụng chất ma túy thì bị cáo đã thực hiện tích cực, chính bị cáo là người trực tiếp nhận và giữ ma túy từ bị cáo V, đồng thời bị cáo cũng là người tích cực trong việc sử dụng ma túy. Do vậy, mức án của bị cáo cũng cần phải nghiêm khắc nhưng sẽ nhẹ hơn mức án của bị cáo V là có căn cứ.

Đối với bị cáo Nh là người trực tiếp liên hệ với V để mua ma túy sử dụng, tuy nhiên so với các bị cáo V và L thì bị cáo Nh có nhân thân tốt, bị cáo mua ma túy mục đích để nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình mà không nhằm vì mục đích khác, đây là lần đầu tiên bị cáo vi phạm pháp luật, bị cáo đang mắc bệnh trầm cảm nặng. Do vậy, mức án của bị cáo được xem xét ở mức nhẹ hơn các bị cáo V và bị cáo L là phù hợp, đồng thời cũng nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo và gia đình bị cáo.

Qua xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách L các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 294; khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tuy nhiên thấy rằng các bị cáo là người nghiện ma túy; không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước, pháp luật đối với các bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự vật chứng là công cụ, phương tiện mà các bị cáo phạm tội và không còn giá trị sử dụng hoặc tài sản thu nhưng không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy gồm:

1. Một hộp giấy được niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Văn V, Lê Minh T, V Văn Th, Hoàng Trung K, Lê Văn H, Hoàng Thị Thu H, Nguyễn Đoàn Thanh N, Nguyễn L L và được đóng hình con dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Bên trong gồm có: 01 (một) chai nhựa nhãn hiệu STING, loại 330ml, bên trong chai chứa chất lỏng màu trắng, có nắp vặn màu đỏ được đục hai lỗ tròn (một lỗ được cắm một ống hút nhựa màu xanh trắng thông hai đầu, một lỗ được cắm một ống thủy tinh - đầu ống thủy tinh hình bầu dục – cuối ống thủy tinh được gắn một đoạn ống nhựa và được gắn vào bên trong chai STING. Tình trạng: Đã qua sử dụng.

2. Một hộp giấy được niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Văn V, Lê Minh T, V Văn Th, Hoàng Trung K, Lê Văn H, Hoàng Thị Thu H, Nguyễn Đoàn Thanh N, Nguyễn L L và được đóng hình con dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Bên trong gồm có: 01 (một) bao da màu xanh, kích thước 18cm x 9cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng, một đầu rỗng, bên trong không có gì; 01 (một) tấm nhựa có chữ PHGLOCK, kích thước 8,5cm x 5,5cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) quẹt ga tự chế màu xanh. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) bịch nylon màu trắng viền mép trên màu xanh, kích thước 3,5cm x 2,5cm. Tình trạng: Bên trong không có gì; 01 (một) bịch nylon màu trắng viền mép trên màu xanh, kích thước 2,5cm x 2cm. Tình trạng: Bên trong không có gì.

3. Một bì thư bưu điện được niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Văn V, Lê Minh T, V Văn Th, Hoàng Trung K, Lê Văn H, Hoàng Thị Thu H, Nguyễn Đoàn Thanh N, Nguyễn L L và được đóng hình con dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Bên trong gồm có:

4. Một hộp giấy được niêm phong có chữ ký ghi họ tên Lê Minh T, Hà Thị Ph, Đinh Đức Th, Nguyễn Đoàn Thanh N và được đóng hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Bên trong gồm có:

5. Hai phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Phạm Thị D”, “Đặng Trần Thảo Ng”, “Phạm Chí C” và hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng”. Bao gồm: Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định.

6. Các vật chứng, đồ vật, tài liệu khác gồm: 01 (một) tấm kính màu đen, kích thước 60cm x 80cm x 0,3cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc đĩa sứ màu trắng, đường kính 26cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn dây điện màu vàng nối màu đen dài 2.38m. Tình trạng: Đã qua sử dụng;

7. Một bì thư bưu điện được niêm phong. Bên trong gồm có:

8. Một bì thư bưu điện được niêm phong. Bên trong gồm có:

9. Một hộp giấy được niêm phong. Bên trong gồm có: 01 (một) cân tiểu L, hình bao thuốc lá, nhãn hiệu Manlloro, loại gấp, kích thước 9cm x 5.5cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng, hoạt động bình thường; 01 (một) cân tiểu L màu xám, không có nhãn hiệu, không gắn pin, kích thước 12cm x 6.5cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

10. Một hộp giấy được niêm phong. Bên trong gồm có: 01 (một) bình thủy tinh trong suốt, cao 19cm, ở phía dưới đáy bình có dán một miếng kính màu đen hình tròn đường kính 5.5cm, ở phía trên bình thủy tinh được gắn một đoạn ống hút nhựa màu đỏ - màu tím dài 31cm, ở bên trong bình được gắn một ống thủy tinh trong suốt (ở phía cuối ống thủy tinh này được gắn một đoạn ống hút nhựa màu đỏ - trắng ở phía cuối được cắt toe đầu), ở phía trên đầu bình thủy tinh được gắn một dụng cụ màu đen mềm. Tình trạng: Đã qua sử dụng, bên trong bình thủy

tinh chứa nước lỏng màu trong suốt; 01 (một) bình nhựa màu trong suốt, hình hồ lô, cao 11.5cm, ở trên thân bình được buộc một sợi dây màu đỏ, ở phía trên đầu bình được gắn vắn một nắp chai nhựa màu đỏ, ở phía trên nắp chai này được đục hai lỗ tròn gồm: Một lỗ được cắm một đoạn ống hút nhựa màu xanh tím nối nhau dài 15cm và một lỗ được cắm một ống thủy tinh trong suốt sâu vào bên trong bình (ở phía trên đầu ống thủy tinh này loe rộng hình tròn có một lỗ thông, ở phía cuối ống thủy tinh này được gắn một đoạn ống hút nhựa màu đỏ - trắng). Tình trạng: Đã qua sử dụng, bên trong bình thủy tinh chứa nước lỏng màu trong suốt.

11. Một hộp giấy được niêm phong. Bên trong gồm có: 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt dài 20cm, bên trong rỗng, ở phần đầu loe hình tròn có một lỗ tròn; 01 (một) đèn điện tự chế; 01 (một) hộp giấy màu đen (hình hộp chữ nhật), kích thước 18cm x 13cm x 3.5cm, loại kéo ra đẩy vào; 30 (ba mươi) gói nylon màu trắng trong suốt, miệng gói có viền màu xanh, kích thước 3cm x 2.5cm. Tình trạng: Bên trong 30 (ba mươi) gói nylon không chứa gì.

12. Một hộp giấy được niêm phong. Bên trong gồm có: 01 (một) hộp giấy hình hộp chữ nhật, màu trắng, kích thước 16cm x 14cm x 3cm, ở mặt trên có số 1009 WATCHT500. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) túi da màu đen miệng kiểu dây rút, nhãn hiệu aweiR, kích thước 11.5cm x 9cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng.

13. Hai phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Phạm Thị D”, “Nguyễn Văn Ch”, “Lê Minh T” và hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng”. Bao gồm: Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định.

14. Các đồ vật khác gồm: 01 (một) tấm đá hoa cương màu đen hình chữ nhật, kt 43cm x 29cm x 2cm; 01 (một) chiếc bàn gỗ bốn chân, kích thước 30cm x 30cm x 10cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bàn gỗ bốn chân, kích thước 30cm x 30cm x 10cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bàn gỗ hai chân, kích thước 32cm x 25cm x 13cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) tấm kính, kích thước 37cm x 25cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy màu đen hình hộp chữ nhật, kích thước 14.5cm x 7cm x 3.5cm, ở phía ngoài mặt trên của hộp ghi chữ “Kẹo – Ke”. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) hộp nhựa màu vàng, kích thước 24.5cm x 19cm x 15cm, gồm có bốn ngăn. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng kim loại dài 14cm, loại hai lưỡi cắt. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng kim loại dài 18cm, dạng đầu dùng để kẹp. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng kim loại dài 16cm, dạng đầu dùng để kẹp. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) hộp đựng dao lam ở bên trong có hai cái dao lam được bao bọc bằng giấy.

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự vật chứng là công cụ, phương tiện có liên quan để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội còn có giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng), bằng chất liệu Polime do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành. Tình trạng: Đã qua sử

dụng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu xanh, màn hình cảm ứng, gắn sim số thuê bao 0965371637. Tình trạng: Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) loa phát nhạc, có chữ JBL, hình trụ tròn, cao 16.5cm, đường kính 6cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) bộ phận máy chiếu sáng có chữ LASER SHOW SYSTEM, có quai xách, kích thước 23cm x 16.5cm x 8.5cm, có gắn một đoạn dây điện màu đen dài 113cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, bên trong gắn hai sim có số thuê bao: Sim1: 0965708183 – Sim 2: 0359801419. Tình trạng: Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 plus, màu đen, màn hình cảm ứng, số seri: F2LNW88HG5QM, số IMEI: 355876062542547, bên trong gắn sim số thuê bao: 0907661414. Tình trạng: Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong và số tiền 390.000 đồng (*ba trăm chín mươi ngàn đồng*).

+ Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự vật chứng thu giữ nhưng không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đoàn Thanh N 01 giấy phép lái xe số E765948, mang tên Nguyễn Đoàn Thanh N, tình trạng: Bản gốc.

[9] Các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng “*Người đàn ông*” là người đã bán ma túy cho V tại khu vực Bà Gia và đối tượng tên là “*Bi*” là người trực tiếp gửi ma túy cho bị cáo theo như lời khai của bị cáo. Hiện nay Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh, khi nào bắt được sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét cùng chung trong vụ án này.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, màn hình cảm ứng. V khai của một người đàn ông tên Bảo không rõ căn cước nhân thân, địa chỉ gửi bị cáo vào ngày 10/10/2021. Vì vậy cần giao lại cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định pháp luật.

- 01 (một) xe máy biển số 60H6 – 7691 Cơ quan điều tra đã tiến hành biện pháp ủy thác điều tra và xác minh nhằm xác định chủ sở hữu hợp pháp nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, cần giao lại cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về số tiền thu lợi bất chính: Đối với số tiền 3.000.000 đ (*ba triệu đồng*) mua bán ma túy giữa bị cáo V và bị cáo Nh, đây là số tiền mà V thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo V phải nộp lại để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[11] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[12] Xét quan điểm, đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm là hoàn toàn có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng V phạm các tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Các bị cáo Nguyễn L L và Nguyễn Đoàn Thanh N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1.1: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng V 30 (*ba mươi*) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng V 42 (*bốn mươi*) tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt là 06 (*sáu*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bắt tạm giam ngày 18-10-2021.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015. Buộc bị cáo phải nộp số tiền 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

1.2: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn L L 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bắt tạm giam ngày 27-4-2021.

1.3: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đoàn Thanh N 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án nhưng được trừ vào thời gian đã tạm giam trước đó từ ngày 27/4/2021 đến ngày 30/11/2021 vào thời gian chấp hành hình phạt.

2. Về xử lý vật chứng:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

1. Một hộp giấy được niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Văn V, Lê Minh T, V Văn Th, Hoàng Trung K, Lê Văn H, Hoàng Thị Thu H, Nguyễn Đoàn Thanh N, Nguyễn L L và được đóng hình con dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Bên trong gồm có: 01 (một) chai nhựa nhãn hiệu STING, loại 330ml, bên trong chai chứa chất lỏng màu trắng, có nắp vặn màu đỏ được đục hai lỗ tròn (một lỗ được cắm một ống hút nhựa màu xanh trắng thông hai đầu, một lỗ được cắm một ống thủy tinh-dầu ông thủy tinh hình bầu dục – cuối ống thủy tinh được gắn một đoạn ống nhựa và được gắn vào bên trong chai STING. Tình trạng: Đã qua sử dụng.

2. Một hộp giấy được niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Văn V, Lê Minh T, V Văn Th, Hoàng Trung K, Lê Văn H, Hoàng Thị Thu H, Nguyễn Đoàn Thanh N, Nguyễn L L và được đóng hình con dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Bên trong gồm có: 01 (một) bao da màu xanh, kích thước 18cm x 9cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng, một đầu rỗng, bên trong không có gì; 01 (một) tấm nhựa có chữ PHGLOCK, kích thước 8,5cm x 5,5cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) quẹt ga tự chế màu xanh. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) bịch nylon màu trắng viền mép trên màu xanh, kích thước 3,5cm x 2,5cm. Tình trạng: Bên trong không có gì; 01 (một) bịch nylon màu trắng viền mép trên màu xanh, kích thước 2,5cm x 2cm. Tình trạng: Bên trong không có gì.

3. Một bì thư bưu điện được niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Văn V, Lê Minh T, V Văn Th, Hoàng Trung K, Lê Văn H, Hoàng Thị Thu H, Nguyễn Đoàn Thanh N, Nguyễn L L và được đóng hình con dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Bên trong gồm có:

4. Một hộp giấy được niêm phong có chữ ký ghi họ tên Lê Minh T, Hà Thị Ph, Đinh Đức Th, Nguyễn Đoàn Thanh N và được đóng hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Bên trong gồm có:

5. Hai phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Phạm Thị D”, “Đặng Trần Thảo Ng”, “Phạm Chí C” và hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng”. Bao gồm: Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định.

6. Các vật chứng, đồ vật, tài liệu khác gồm: 01 (một) tấm kính màu đen, kích thước 60cm x 80cm x 0,3cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc đĩa sứ màu trắng, đường kính 26cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn dây điện màu vàng nối màu đen dài 2.38m. Tình trạng: Đã qua sử dụng;

7. Một bì thư bưu điện được niêm phong. Bên trong gồm có:

8. Một bì thư bưu điện được niêm phong. Bên trong gồm có:

9. Một hộp giấy được niêm phong. Bên trong gồm có: 01 (một) cân tiểu L, hình bao thuốc lá, nhãn hiệu Manlloro, loại gấp, kích thước 9cm x 5.5cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng, hoạt động bình thường; 01 (một) cân tiểu L màu xám, không có nhãn hiệu, không gắn pin, kích thước 12cm x 6.5cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

10. Một hộp giấy được niêm phong. Bên trong gồm có: 01 (một) bình thủy tinh trong suốt, cao 19cm, ở phía dưới đáy bình có dán một miếng kính màu đen hình tròn đường kính 5.5cm, ở phía trên bình thủy tinh được gắn một đoạn ống hút nhựa màu đỏ - màu tím dài 31cm, ở bên trong bình được gắn một ống thủy tinh trong suốt (ở phía cuối ống thủy tinh này được gắn một đoạn ống hút nhựa màu đỏ - trắng ở phía cuối được cắt toe đầu), ở phía trên đầu bình thủy tinh được gắn một dụng cụ màu đen mềm. Tình trạng: Đã qua sử dụng, bên trong bình thủy

tinh chứa nước lỏng màu trong suốt; 01 (một) bình nhựa màu trong suốt, hình hồ lô, cao 11.5cm, ở trên thân bình được buộc một sợi dây màu đỏ, ở phía trên đầu bình được gắn vắn một nắp chai nhựa màu đỏ, ở phía trên nắp chai này được đục hai lỗ tròn gồm: Một lỗ được cắm một đoạn ống hút nhựa màu xanh tím nối nhau dài 15cm và một lỗ được cắm một ống thủy tinh trong suốt sâu vào bên trong bình (ở phía trên đầu ống thủy tinh này loe rộng hình tròn có một lỗ thông, ở phía cuối ống thủy tinh này được gắn một đoạn ống hút nhựa màu đỏ - trắng). Tình trạng: Đã qua sử dụng, bên trong bình thủy tinh chứa nước lỏng màu trong suốt.

11. Một hộp giấy được niêm phong. Bên trong gồm có: 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt dài 20cm, bên trong rỗng, ở phần đầu loe hình tròn có một lỗ tròn; 01 (một) đèn điện tự chế; 01 (một) hộp giấy màu đen (hình hộp chữ nhật), kích thước 18cm x 13cm x 3.5cm, loại kéo ra đẩy vào; 30 (ba mươi) gói nylon màu trắng trong suốt, miệng gói có viền màu xanh, kích thước 3cm x 2.5cm. Tình trạng: Bên trong 30 (ba mươi) gói nylon không chứa gì.

12. Một hộp giấy được niêm phong. Bên trong gồm có: 01 (một) hộp giấy hình hộp chữ nhật, màu trắng, kích thước 16cm x 14cm x 3cm, ở mặt trên có số 1009 WATCHT500. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) túi da màu đen miệng kiểu dây rút, nhãn hiệu aweiR, kích thước 11.5cm x 9cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng.

13. Hai phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Phạm Thị D”, “Nguyễn Văn Ch”, “Lê Minh T” và hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng”. Bao gồm: Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định.

14. Các đồ vật khác gồm: 01 (một) tấm đá hoa cương màu đen hình chữ nhật, kt 43cm x 29cm x 2cm; 01 (một) chiếc bàn gỗ bốn chân, kích thước 30cm x 30cm x 10cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bàn gỗ bốn chân, kích thước 30cm x 30cm x 10cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bàn gỗ hai chân, kích thước 32cm x 25cm x 13cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) tấm kính, kích thước 37cm x 25cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy màu đen hình hộp chữ nhật, kích thước 14.5cm x 7cm x 3.5cm, ở phía ngoài mặt trên của hộp ghi chữ “Kẹo – Ke”. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) hộp nhựa màu vàng, kích thước 24.5cm x 19cm x 15cm, gồm có bốn ngăn. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng kim loại dài 14cm, loại hai lưỡi cắt. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng kim loại dài 18cm, dạng đầu dùng để kẹp. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng kim loại dài 16cm, dạng đầu dùng để kẹp. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) hộp đựng dao lam ở bên trong có hai cái dao lam được bao bọc bằng giấy.

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng), bằng chất liệu Polime do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành. Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu xanh, màn hình cảm

ứng, gắn sim số thuê bao 0965371637. Tình trạng: Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) loa phát nhạc, có chữ JBL, hình trụ tròn, cao 16.5cm, đường kính 6cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) bộ phận máy chiếu sáng có chữ LASER SHOW SYSTEM, có quai xách, kích thước 23cm x 16.5cm x 8.5cm, có gắn một đoạn dây điện màu đen dài 113cm. Tình trạng: Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, bên trong gắn hai sim có số thuê bao: Sim1: 0965708183 – Sim 2: 0359801419. Tình trạng: Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 plus, màu đen, màn hình cảm ứng, số seri: F2LNW88HG5QM, số IMEI: 355876062542547, bên trong gắn sim số thuê bao: 0907661414. Tình trạng: Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong và số tiền 390.000 đồng (*ba trăm chín mươi ngàn đồng*).

+ Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Đoàn Thanh N 01 giấy phép lái xe số E765948, mang tên Nguyễn Đoàn Thanh N, tình trạng: Bản gốc.

(Chi tiết các vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 30-12-2021 giữa cơ quan điều tra Công an huyện Đạ Huoai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai và phiếu Ủy nhiệm chi ngày 30-12-2021 giữa Công an huyện Đạ Huoai và Kho bạc Nhà nước huyện Đạ Huoai).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hoàng V, Nguyễn L L và Nguyễn Đoàn Thanh N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng nghị, kháng cáo đối với bản án: Viện kiểm sát cùng cấp có mặt và tham gia phiên tòa có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; các bị cáo có mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân;
- VKSND huyện Đạ Huoai (01);
- CQĐT - Công an huyện Đạ Huoai (01);
- Cơ quan THAHS huyện Đạ Huoai (01);
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai (02);
- Đài truyền thanh huyện Đạ Huoai (01);
- UBND thị trấn Madaguôi (01);
- UBND xã Phú Sơn (01);
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù (12);
- Bị cáo (03);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (01);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Ấn văn (03);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lập

